

GD		Thứ 2 Ngày 05/01/26		Thứ 3 Ngày 06/01/26		Thứ 4 Ngày 07/01/26		Thứ 5 Ngày 08/01/26		Thứ 6 Ngày 09/01/26		Thứ 7 Ngày 10/01/26		Chủ nhật 11/01/26	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
T14	1	YCT2A+B Tiêu hóa		Y1G+H ĐK-KC		Y4A+B LSD		Y1P+Q ĐK-KC				Y1P+Q MD3.1			
	2	Y4A+B LSD	Đ.D1A+C Triết		Y4G+H LSD	Đ.D2C+D CNXHKKH	KTXN1A+B Triết						Đ.D3A+B SKMT*		
	3		Đ.D2A+B QLD.D									YCT2AB Tiêu hóa			
T13	1	Y1I+K ĐK-KC		Y2E+F Tiêu hóa	Y2G+H Tiêu hóa		Y3C+D TCYT	Y1G+H MD3.2	Y1E+F ĐK-KC	Y1P+Q MD3.2					
	2	Y3EN1 NN	Y5H YHGD	D1B Hóa HC	Y5H YHGD		Y5H YHGD		Y5H YHGD			YHDP6 SKMT*	Y5H YHGD		
	3	YCT1A+B Module1	Y2C+D Tiêu hóa	YCT1A+B Module1		Y2I+K Tiêu hóa		Y2C+D Tiêu hóa	Y2E+F Tiêu hóa	Y1C+D ĐK-KC	Y2I+K Tiêu hóa				
	4		Y4DN2 NN	Y3EN2 NN	KTXN1B N2 NN	Y3D2 NN	Đ.D1A N2 NN	Đ.D1B N1 NN	Đ.D1B N2 NN	Đ.D1C N1 NN	Đ.D1C N2 NN	Đ.D1B N1 NN			
T12	1	Y2A+B Tiêu hóa	Y3C+D TCYT		Y1E+F MD3.1	Y1I+K MD3.2	YCT2A+B Tiêu hóa			Y2G+H Tiêu hóa			Y1G+H MD3.1		
	2	D3A PPĐH	D2A SLBMD								-Y1A; Y1B- Tin	Đ.D1C GP			
	3	Y1A+B MD3.1	Y2I+K Tiêu hóa	Y1C+D MD3.1		Y1A+B ĐK-KC	Y2A+B Tiêu hóa			YCT1A+B Module1		Y1C+D ĐK-KC			
	4	Y4F2 NN	Y4D N1 NN	Y3A1 NN	Y3B2 NN		Đ.D1A N1 NN	Đ.D2C N1 NN	Đ.D2C N2 NN	Đ.D2D N1 NN	Đ.D2D N2 NN	D1A N1 NN			
T11	1	Dược 1A Hóa HC	Y4C2 NN	D5A ĐQTSTXT		YHDP6 YXHH		D5A Nhóm GP					Y6B Nội		
	2	Đ.D1C GP	YHDP5 Truyền nhiễm	KTXN2A ATSH	YHDP3 KST	D4C PCD		D2B HPT	D2B SLBMD				Đ.D3C PHCN		
	3	GB Nội	D3B Hóa dược	GB Nội		GB Nội	Y6D Sân	GB Nội		GB Nội	Y6D Sân	GB Nội			
	4	D2A Hóa PT-	Y6D Sân	D2D SLBMD				YHDP1 Module1		YHDP1 Triết	Y6B Nội	YHDP2 CNXHKKH	Dược 1C Hóa HC		
	5	Đ.D1A GP	Y6B Nội	YHDP1 Triết	YCT1A N1 NN	YHDP4 SKMT	Y6B Nội	D1AN1 NN		D1A Hóa HC	D1B Hóa HC		Y5G Da liễu		
	6		YHDP1 Module1	Y3KN1 NN	KTXN1B N1 NN	YHDP1 NN		Y3D1 NN		Y3KN1 NN	Y3A1 NN	Y3E1 NN			
T10	1	Y6D GB Sân	Y4H Nội	Y6D GB Sân		Y6D GB Sân		Y6D GB Sân	KTXN2A D.Lý	Y6D GB Sân	YHDP3 Ngoại	Y6D GB Sân	YHDP5 Truyền nhiễm		
	2	Dược 3C Dược ĐH	Y4G NNPL	YHDP6 SKMT		Dược 3B Dược ĐH	Y4H Nội	KTXN2B D.Lý	Y4G NNPL		Y4H Nội		KTXN2A N2 NN		
	3	D5C CDMP	Y5G Da liễu	D4C KN2		Y4C NNPL				Y4C NNPL			Y6D Sân		
	4	YHDP3 GB Ngoại	Đ.D4A LSD	YHDP3 GB Ngoại	KTXN2B ATSH		D2C SLBMD	YHDP3 GB Ngoại		YHDP3 GB Ngoại		Đ.D2BN1 NN	Đ.D2CN2 NN		
	5	Dược 5A CDMP	KTXN3 Nội	D5C Nhóm GP	D2D Hóa PT-	YHDP3 GB Ngoại	YHCT5 Tâm thần	Dược 5A CDMP		D5C Nhóm GP	YHCT5 Tâm thần	D3C HD	Y5B YHCT		
	6	Y3A1 NN	Y4C N1 NN	Y3CN1 NN	Đ.D2BN1 NN	KTXN1AN1 NN	Y3IN2 NN	KTXN2A N1 NN		Y3CN2 NN	Đ.D2BN2 NN	Đ.D1A N1 NN	Đ.D1A N2 NN		
T9	1	GB Nội	YHCT5 Tâm thần	GB Nội		GB Nội		GB Nội		GB Nội		Y6A GB Ngoại			
T7	2		Y6C Nhi	D4B PCD	Đ.D1B Triết	Y6A GB Ngoại		Y6A GB Ngoại		Y6A GB Ngoại		Y3B GB Ngoại	Y6C Nhi		
	3	Y6A GB Ngoại	Y3B Ngoại	Y3B GB Ngoại	D4A KN2	Y3B GB Ngoại	Y6C Nhi	Y3B GB Ngoại		Y3B GB Ngoại	Y6C Nhi	YHDP3 KST*	YHDP3 Ngoại		
	4	YHDP4 LSD	D3C PPĐH	Y6A GB Ngoại	Dược 3A Dược ĐH	D1AN2 NN	D3B PPĐH	D3C Hóa dược		YHDP2 CNXHKKH		KTXN2A ATSH			
	5	Y3B GB Ngoại	Y5B YHCT	D3A Hóa dược	Y5B YHCT	Dược 1C Hóa HC	Y3B Ngoại	Dược 1C Hóa HC		D1CN1 NN		Y4G GB Ngoại			
	6	Y3D1 NN	Y3IN1 NN	KTXN2BN1 NN	Y3B1 NN	D1B N1 NN	D1B N2 NN	YHCT1A N2 NN		Y3KN2 NN	D1CN2 NN	Y3A2 NN	YHCT1B N2 NN		
	1	Y4G GB Ngoại	Đ.D1B GP	Y4G GB Ngoại		Y4G GB Ngoại		Y4G GB Ngoại		Y4G GB Ngoại		KTXN1A N1 NN	KTXN2B ATSH		
	2		YHDP2 Tiêu hóa			-Y1E; Y1F- Tin						KTXN1A N2 NN			

GD	Thứ 2 Ngày 05/01/26		Thứ 3 Ngày 06/01/26		Thứ 4 Ngày 07/01/26		Thứ 5 Ngày 08/01/26		Thứ 6 Ngày 09/01/26		Thứ 7 Ngày 10/01/26		Chủ nhật 11/01/26
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng/Chiều
3		Y3F Nội				Y3F Nội				Y3F Nội	D1C N1 NN	D1CN2 NN	
		-Y1C: Y1D- Tin	Y3KN2 NN	Y3KN2 NN	D2C HPT-	CK1 NN(E)					D4C PCD		
	D4B KN2	Đ.D3C PHCN				CK1 NN(C)				Đ.D3C PHCN	Y4C NNPL		
T6	1	YHDP3 Ngoại		CK1 LT TMH			CK1 NN(F)			CK1 NN(G)			
	2	D4A PCD	CK1 Nội NN(A)	CK1 Nội									
	3		BSNT TACN	CK1 LT Ngoại			BSNT TACN			BSNT GPB			
	4		CK1 Triết	CK1 YHCT LT-HP1									
	5		CK1 Ngoại	Y3EN2 NN	D2B N2 NN	CK1 LT Ngoại			YHCT1BN2 NN	Y3EN1 NN			
	6	Y3D2 NN	CK1 YHCT LT-HP1		CK1 NN (B)		CK1 NN(D)		Y3EN1 NN	KTXN2BN2 NN	D2B N1 NN		

KẾ HOẠCH HỌC TẬP TẠI BỆNH VIỆN
TUẦN THỨ 25 (TỪ 05/01/2026 ĐẾN 11/01/2026)

GD	Thứ 2 Ngày 05/01/26		Thứ 3 Ngày 06/01/26		Thứ 4 Ngày 07/01/26		Thứ 5 Ngày 08/01/26		Thứ 6 Ngày 09/01/26	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Bệnh viện	Tâm thần									
	YHCT									
	Phổi									

KẾ HOẠCH HỌC TẬP TẠI NHÀ D (NHÀ 7 TẦNG – BỆNH VIỆN ĐHYTB)
TUẦN THỨ 25 (TỪ 05/01/2026 ĐẾN 11/01/2026)

GD	Thứ 2 Ngày 05/01/26		Thứ 3 Ngày 06/01/26		Thứ 4 Ngày 07/01/26		Thứ 5 Ngày 08/01/26		Thứ 6 Ngày 09/01/26	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
7	P.D7.03 (100)		KTXN4 LSD				YHCT4 SKMT			
	P.D7.02 (80)		YHCT4 UT	YHCT4 SKMT		YHCT4 UT				YHCT4 UT
	P.D7.01 (80)	KTXN2A H.Học	KTXN2B H.Học	KTXN3 H.Học						KTXN3 Vi sinh

LỊCH THI: TẠI PHÒNG TEST (TẦNG 4 NHÀ 15 TẦNG)
TUẦN THỨ 25 (TỪ 05/01/2026 ĐẾN 11/01/2026)

GD	Thứ 2 Ngày 05/01/26		Thứ 3 Ngày 06/01/26		Thứ 4 Ngày 07/01/26		Thứ 5 Ngày 08/01/26		Thứ 6 Ngày 09/01/26		Thứ 7 Ngày 10/01/26	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Phòng Test 1 (Tầng 4 nhà A)												
Phòng Test 2 (Tầng 4 nhà A)			Đ.D3B: TTHCM(6) Y2K: Hồ hấp(6) Y1B: NN(6)		Y1C: NN(6) YHDP2: H.Hấp(6)		Đ.D4A: Đ.D Sân(4) Đ.D1C: KT GP(2)	Y5F: YHCT(6) D4C: Độc chất(4) Y5B: KT YHCT(2)	D2A: Hóa sinh(6) Đ.D1A: KT GP(2)	Đ.D3B: Dich tế(4) D4B: Độc chất(4)	YHDP6: CTYTQG(6)	Y4C: LSD(6) D3A: Dược liệu(4)
Phòng Test 3 (Tầng 5 nhà A)		Y2F: Hồ hấp(6) D3A: KT DDH(2)	Đ.D3A: TTHCM(6) Y2A: Hồ hấp(6) Y2H: Hồ hấp(6)	Y3A: TCYT(6)	Y2B: Hồ hấp(6) Y2E: Hồ hấp(6)	D4A: Độc chất(4) YHCT1A: KT MD1(3)	KTXN1A: Hóa(6) D2C: Hóa sinh(6)	Y3G: NN(6) Đ.D4C: Đ.D Sân(4) D3C: KT DDH(2)	D2B: Hóa sinh(6) Đ.D1B: KT GP(2) Y1F: NN(6)		KTXN1A: Sinh(6) KTXN3: KST(4)	Y4D: LSD(6) Y3C: THYK Nội(6)
Phòng Test 4 (Tầng 5 nhà A)			Y2G: Hồ hấp(6) Y2I: Hồ hấp(6) Y1A: NN(6)		Y2C: Hồ hấp(6) Y2D: Hồ hấp(6) Y1D: NN(6)	KTXN3: Hóa sinh(4) YHCT1B: KT MD1(3)	KTXN1B: Hóa(6)	Y3K: SKMT(6) Đ.D4B: Đ.D CT(4) D3B: KT DDH(2)	D2D: Hóa sinh(6) Y1E: NN(6) Y1K: MD2(6)	Y4E: LSD(6) Đ.D3A: Dich tế(4) Y5C: UT(4)	KTXN1B: Sinh(6) Y3F: Dich tế(6)	YHCT5: TK(4) D3C: Dược liệu(4) Y6A: KT Ngoại(2)

Ghi chú:

- Sơ đồ phòng học đăng trên trang web: <http://tbump.edu.vn>
- Người thực hiện: Nguyễn Việt Khánh - SĐT: 0379.445.809

Hưng Yên, ngày tháng 12 năm 2025

TRƯỞNG PHÒNG
PHÒNG
Y DƯỢC
THÁI BÌNH
ThS Nguyễn Thị Ngoan

Giảng đường		Thứ 2 Ngày 05/01/26		Thứ 3 Ngày 06/01/26		Thứ 4 Ngày 07/01/26		Thứ 5 Ngày 08/01/26		Thứ 6 Ngày 09/01/26		Thứ 7 Ngày 10/01/26	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
BỆNH VIỆN NHI NAM ĐỊNH	GD 1	Y6F GB Nhi	Y6F Nhi	Y6F GB Nhi		Y6F GB Nhi	Y6F Nhi			Y6F GB Nhi		Y6F GB Nhi	Y6F Nhi
	GD 2												
BVĐK NAM ĐỊNH	GD 1	Y6H GB Nội	Y6H Nội	Y6H GB Nội	Y6G: KT CT(2)	Y6H GB Nội	Y6H Nội		Y6G: CT(4)	Y6H GB Nội	Y6H Nội	Y6H GB Nội	
	GD 2	Y6G GB		Y6G GB	Y6G: KT CT(2)	Y6G GB			Y6G: CT(4)	Y6G GB			
TRƯỜNG G CĐN SỐ 20 BQP	GD 201	Y6E GB		Y6E GB	Y6E Sân	Y6E GB		Y6E GB	Y6E Sân	Y6E GB		Y6E GB	Y6E Sân
	GD 204												
	GD 301												

Ghi chú:

- Trường CĐ nghề 20 địa chỉ: 126C Trần Đăng Ninh, Ninh Bình (Nam Định cũ)
- BVĐK Nam Định địa chỉ: Khu Đô thị Mỹ Trung, phường Thiên Trường, Ninh Bình



Hưng Yên, ngày tháng 12 năm 2025

LỊCH THI TẠI NINH BÌNH
(TUẦN THỨ 25 TỪ 5/1/2026 ĐẾN 11/1/2026)

- Kính gửi : - Ban Thanh tra Giáo dục;
- Phòng Đảm bảo chất lượng Giáo dục và Khảo thí;
- Phòng Tổ chức cán bộ;
- Phòng Hành chính và Công tác chính trị;
- Bộ môn: Nội, Chấn thương.

Phòng Quản lý Đào tạo đại học thông báo lịch thi tại Ninh Bình tuần học thứ 25 năm học 2025-2026 như sau:

TT	Thời gian	Địa điểm	Lớp thi	Bộ môn	Hình thức thi	Số phòng	Số CB coi/ hỏi thi	TT/CB khác	Tổng số CB
1	Chiều thứ 3 06/01/ 2026	Bệnh viện Đa khoa Nam Định	Y6G	Chấn thương	Test 20'	02	04	01	05
2	Chiều thứ 5 08/01/ 2026	Bệnh viện Đa khoa Nam Định	Y6G	Chấn thương	Test 40'	02	04	01	05
3	Chiều thứ 5 08/01/ 2026	Bệnh viện Đa khoa Hà Nam	LTY 4A	Nội	Test 20'	02	04	01	05
4	Chiều thứ 6 09/01/ 2026	Bệnh viện Đa khoa Nam Định	Y6G	Chấn thương	Lâm sàng	02	09	00	09

Trân trọng cảm ơn./.

Chú ý: Xe đi 7h00' sáng và 13h00' chiều.
- Xe đi BVĐK Hà Nam: 12h45 chiều.

